

Số: *g2* /KH-UBND

Đồng Nai, ngày *22* tháng *4* năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của văn hóa: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; văn hóa phải được đặt ngang hàng và phát triển hài hòa với kinh tế, chính trị, xã hội; bảo đảm yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế; thích ứng với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các công nghệ mới, hiện đại và biến đổi kinh tế - xã hội, con người do tác động của thiên tai, dịch bệnh, khủng hoảng... Xây dựng và phát triển văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ và những người làm công tác văn hóa giữ vai trò nòng cốt.

b) Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm gìn giữ và phát triển nền văn hóa Việt Nam nói chung và Đồng Nai nói riêng. Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: Yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

c) Hiện thực hóa các nội dung chỉ đạo của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, đặc biệt là phát biểu chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Phú Trọng - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 2021.

2. Yêu cầu

a) Các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và toàn dân phải nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của phát triển văn hóa trong tình hình mới; xác định phát triển văn hóa

là một nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị.

b) Huy động mọi nguồn lực cho phát triển văn hóa, để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng xây dựng đất nước, địa phương ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Gắn thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của từng ngành, từng cấp.

c) Chủ động hợp tác và quảng bá các giá trị văn hóa của Đồng Nai trong nước, khu vực và thế giới, phát huy sức mạnh mềm của văn hóa, góp phần quan trọng vào sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để thúc đẩy phát triển Đồng Nai ngày càng giàu mạnh, văn minh, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, bảo đảm sự phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

a) Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, dân chủ khoa học và nhân văn, phù hợp với xu thế thời đại, yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những tác động to lớn với kinh tế, xã hội và con người của thiên tai, dịch bệnh, khủng hoảng...

b) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; không ngừng nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, các đối tượng chính sách và yếu thế; chú trọng phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Thực hiện cơ chế thị trường trong lĩnh vực văn hóa gắn với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Từng bước phát triển thị trường văn hóa và công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

d) Có cơ chế, chính sách đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, huy động nguồn lực để phát triển văn hóa, con người.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cấp tỉnh: Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh, Nhà hát Nghệ thuật, Bảo tàng tỉnh, Thư viện tỉnh; 100% thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, 95% nhà văn hóa ấp, khu phố hoạt động hiệu quả.

b) Thường xuyên quan tâm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử của các di tích trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu 95% di tích quốc gia đặc biệt và khoảng 70% di tích quốc gia được tu bổ, tôn tạo; khoảng 70% số di sản trong danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được xây dựng đề án, chương trình bảo vệ và phát huy giá trị; 100% di tích quốc gia đặc biệt, 70% di tích quốc gia và 50% di tích cấp tỉnh được số hóa; 100% bảo vật quốc gia và 50% hiện vật tại Bảo

tàng tỉnh được số hóa. Nâng cấp các di tích quốc gia và liên kết thành chuỗi trong phát triển du lịch văn hóa.

c) Bảo đảm ít nhất 75% người dân ở vùng sâu, vùng xa, 80% các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình của quốc gia và địa phương.

d) Thực hiện nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, có trên 90% ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa, 98% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, 80% doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

đ) Tổ chức nghiên cứu, lý luận phê bình văn hóa, nghệ thuật; có khoảng 20 - 25 tác phẩm, công trình văn hóa, văn học nghệ thuật về lịch sử dân tộc, lịch sử đấu tranh cách mạng và công cuộc đổi mới của đất nước, địa phương. Xây dựng các chương trình sáng tác, nghiên cứu về văn hóa - nghệ thuật Việt Nam trong 100 năm (1930 - 2030) dưới sự lãnh đạo của Đảng.

e) Xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện về tư tưởng, nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn; gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, địa phương trong quá trình hội nhập quốc tế. Từng bước cải thiện chỉ số phát triển con người (HDI) của tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển trong tình hình mới. Đảm bảo công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật và các quy định về văn hóa cho Nhân dân; 100% cán bộ văn hóa từ cấp tỉnh đến cơ sở được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động văn hóa phục vụ Nhân dân; trên 90% người dân thường xuyên được tiếp cận và tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao nâng cao đời sống văn hóa tinh thần; trên 95% hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa; 46% dân số tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, 33% số hộ gia đình tập luyện thể dục thể thao thường xuyên.

g) Phần đầu tin học hóa 100% các đơn vị thực hiện hoạt động văn hóa, nhất là các đơn vị quản lý nhà nước về văn hóa - nghệ thuật, thực hành, trình diễn văn hóa nghệ thuật.

h) Phần đầu tăng mức đầu tư cho văn hóa tối thiểu 2% tổng chi ngân sách hằng năm.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh tuyên truyền về phát triển văn hóa

a) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương và toàn xã hội về vị trí, vai trò, đóng góp của văn hóa trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; văn hóa thực sự “đứng ngang hàng với kinh tế, chính trị”. Xác định phát triển văn hóa và con người là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị. Chú trọng xây dựng văn hóa trong chính trị, văn hóa trong kinh tế.

b) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, trong đó có: Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1230/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030; Quyết định số 2026/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2021 - 2026; Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần XI (nhiệm kỳ 2021 - 2025)...

c) Xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể, văn hóa ứng xử của cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh, trong đó chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức, tận tụy hết lòng phụng sự tổ quốc, phụng sự Nhân dân.

d) Tăng cường, đa dạng hóa, đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động, nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục giá trị văn hoá, đạo đức, lối sống trong đảng viên và nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

đ) Phát huy thành tựu khoa học, công nghệ gắn với chuyển đổi số trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật nhằm mở rộng khả năng tiếp cận, nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng.

e) Tăng cường quản lý các loại hình truyền thông, thông tin trên mạng internet nhằm định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho Nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên; hạn chế tối đa những thông tin tiêu cực, sai trái từ mạng internet. Chú trọng nâng cao chất lượng tin, bài trên báo, đài trong nhiệm vụ thông tin tuyên truyền, xây dựng, phát triển văn hóa, con người Đồng Nai; kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục.

g) Xây dựng, củng cố hệ thống các cơ quan báo chí truyền thông trên địa bàn tỉnh; tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, phát triển cơ quan báo chí Đồng Nai phù

hợp với đề án quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025; thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền phát triển văn hóa trong tình hình mới.

2. Hoàn thiện các thể chế, chính sách về văn hóa

a) Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, nhằm phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực cho văn hóa phát triển theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững.

b) Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về: Điện ảnh, hiến tặng trong lĩnh vực văn hóa, di sản văn hóa, sở hữu trí tuệ, phòng, chống bạo lực gia đình, quảng cáo, quyền tác giả...; triển khai thực hiện các quy định pháp lý thúc đẩy phát triển văn hóa và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

c) Rà soát, ban hành chính sách, cơ chế khuyến khích, đãi ngộ trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân và những tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật nhằm phát huy tài năng, năng lực sáng tác, quảng bá văn hoá, nghệ thuật, truyền dạy di sản trong cộng đồng, đồng thời phát triển sâu rộng hoạt động văn hoá, nghệ thuật quần chúng.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, chấn chỉnh lề lối, siết chặt kỷ cương, đổi mới phương thức cung cấp dịch vụ quản lý văn hóa hiệu quả; phân cấp cụ thể trách nhiệm quản lý về văn hóa cho các địa phương.

3. Xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện

a) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 2525/KH-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 397-KH/TU ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Kế hoạch số 8554/KH-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về truyền bá rộng rãi những giá trị mới của con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tập trung xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện.

b) Từng bước hình thành các giá trị chuẩn mực góp phần phát triển toàn diện con người Đồng Nai đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế, thích ứng với tác động của thiên tai, dịch bệnh, khủng hoảng..., nâng cao sức mạnh nội sinh nhằm khắc phục những hạn chế, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái đạo đức xã hội, xây dựng con người Đồng Nai thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại.

c) Đẩy mạnh việc bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách; tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng chính trị, đổi mới nhận thức trong Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vai trò, vị trí của văn hóa trong thời kỳ mới. Nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức, tập trung quán triệt các tiêu chí xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện về

nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn; giáo dục nâng cao lòng tự hào dân tộc, tự hào về truyền thống 325 năm hình thành và phát triển vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai.

d) Thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam, xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người. Xây dựng và phát huy lối sống “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”, hình thành ý thức, lối sống tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, bảo vệ môi trường; kết hợp hài hòa tích cực cá nhân và tích cực xã hội; đề cao trách nhiệm cá nhân với đối với bản thân, gia đình và xã hội. Khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng, đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu.

đ) Tăng cường giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ nghệ thuật cho Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ thanh niên, thiếu niên, nhi đồng thông qua các chương trình giáo dục trong nhà trường, các hoạt động xã hội và trên các phương tiện truyền thông. Nâng cao thể lực, tầm vóc con người Đồng Nai, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 11438/KH-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc con người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch số 10205/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh về hành động giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Đồng Nai thực hiện chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030.

e) Bảo đảm quyền tiếp cận, hưởng thụ, tham gia và sáng tạo văn hóa của mỗi người dân và cộng đồng thông qua các thiết chế văn hóa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và ấp, khu phố.

g) Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong từng lĩnh vực, ngành nghề của đời sống xã hội; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, biểu dương những tấm gương tốt, kịp thời phê phán những hành vi sai trái, tiêu cực; khen thưởng và xử phạt nghiêm minh nhằm tạo môi trường văn hóa lành mạnh thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và hội nhập quốc tế.

4. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập quốc tế

a) Chú trọng phát triển văn hóa đặc trưng trong từng lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội: Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, báo chí và truyền thông, tôn giáo và tín ngưỡng...

b) Xây dựng quy chế, nội quy, bộ tiêu chí về môi trường văn hóa trong: Gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, tổ chức xã hội..., nhằm hình thành các chuẩn mực về văn hóa đạo đức, hành vi ứng xử. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trên môi trường mạng xã hội. Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong công tác lãnh đạo, quản lý. Chú trọng xây dựng môi

trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; đẩy lùi bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân và văn hóa trong kinh doanh.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trong đó tập trung các chương trình trọng tâm: Xây dựng ấp, khu phố văn hóa; xây dựng gia đình văn hóa; xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; xây dựng xã, phường, thị trấn làm tốt công tác phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; xây dựng gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến; xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị... nhằm tạo môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

d) Khai thác, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có. Đầu tư xây dựng, nâng cấp một số công trình văn hóa có quy mô, giá trị nghệ thuật cao gắn với việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, sáng tạo văn hóa và yêu cầu hội nhập quốc tế.

đ) Tích cực ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội và tăng cường các biện pháp phòng, chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại.

e) Xây dựng nếp sống văn hoá trong tín ngưỡng, tôn giáo trong các tầng lớp nhân dân nhằm phát huy những giá trị truyền thống, văn hóa tốt đẹp của các tôn giáo với tinh thần tốt đời, đẹp đạo phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, góp phần đảm bảo nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo của người dân, lưu giữ, phát triển những giá trị tốt đẹp của văn hóa Việt Nam nói chung và văn hóa Đồng Nai nói riêng trong quá trình hội nhập và phát triển. Đấu tranh phê phán, ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện tiêu cực, lạc hậu, núp bóng tôn giáo để thực hành mê tín dị đoan, trục lợi.

g) Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Nêu cao vai trò, tinh thần nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, người có uy tín trong cộng đồng trong việc thực hiện quy chế, chuẩn mực đạo đức, thực sự là tấm gương sáng, là hạt nhân trong việc xây dựng môi trường văn hóa.

h) Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong xây dựng đời sống văn hóa, đẩy mạnh hơn nữa việc hạn chế, từng bước xóa bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu. Xây dựng nếp sống văn hóa, tiến bộ, văn minh đô thị và nông thôn, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội; chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá tư tưởng duy tâm thần bí, thực hành mê tín dị đoan, gây mất an ninh xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua về văn hóa.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

a) Nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của Nhân dân; khuyến khích, tạo điều kiện để mọi người dân chủ động tham gia tổ chức các hoạt động văn hóa cộng đồng, phát huy năng lực sáng tạo. Đổi mới các hoạt động văn

hóa phù hợp sự phát triển của công nghệ thông tin và biến đổi xã hội, con người do tác động của thiên tai, dịch bệnh, khủng hoảng...

b) Tăng cường bảo vệ, phát huy đa dạng các biểu đạt văn hóa trong cộng đồng, chú trọng phát triển tài năng trẻ, ưu tiên người dân tộc thiểu số và phụ nữ bảo đảm quyền bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa.

c) Xây dựng, cải tạo, nâng cấp và đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh. Đầu tư xây dựng mới Thư viện tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh. Tăng kinh phí hoạt động và trang bị, hỗ trợ thêm các trang thiết bị: Âm thanh, ánh sáng, nhạc cụ... cho Trung tâm Văn hóa thể thao - Học tập cộng đồng cấp xã, nhà văn hóa ấp, khu phố góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hoạt động văn hóa tại cơ sở.

d) Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ văn hóa; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa từ cấp tỉnh đến cơ sở đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động văn hóa phục vụ Nhân dân trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

đ) Xây dựng, tổ chức hiệu quả phong trào văn hóa nghệ thuật phục vụ nhu cầu của Nhân dân; định kỳ tổ chức các ngày hội, giao lưu, liên hoan văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc trên địa bàn tỉnh hoặc theo từng dân tộc; tổ chức đa dạng các chương trình văn hóa, nghệ thuật phục vụ đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số... nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân, từng bước rút ngắn khoảng cách chênh lệch về mức độ hưởng thụ văn hóa giữa thành thị và nông thôn, giữa đồng bằng và miền núi.

e) Tăng cường xã hội hóa, khuyến khích các cá nhân, tổ chức đầu tư xây dựng, phát triển các thiết chế văn hóa cơ sở ngoài công lập và tổ chức các hoạt động văn hóa. Ban hành quy định thống nhất về công tác xã hội hóa tại các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh.

g) Phát huy vai trò to lớn của văn học, nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, nhân cách, lối sống con người. Phát triển sự nghiệp văn học, nghệ thuật, tạo điều kiện cho sự sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân tộc, dân chủ, tiến bộ, phản ánh chân thật, sinh động, sâu sắc đời sống, lịch sử dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước, địa phương. Đẩy mạnh sáng tác, quảng bá tác phẩm, công trình về đề tài cách mạng, kháng chiến, công cuộc đổi mới và phát triển đất nước, lịch sử dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

h) Chọn lọc và công bố những tác phẩm văn học, nghệ thuật trong và ngoài nước có giá trị tư tưởng và nghệ thuật. Chú trọng phát triển sách giấy và sách điện tử nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của người đọc, đưa các tác phẩm văn học đến gần hơn với độc giả. Ngăn chặn, xử lý các hoạt động sáng tác, truyền bá tác phẩm văn học, nghệ thuật có tác động tiêu cực tới đời sống xã hội.

i) Tiếp tục thực hiện chính sách đặt hàng của Nhà nước đối với các tác phẩm văn học, nghệ thuật; thực hiện đầu tư theo chiều sâu để có tác phẩm văn học, nghệ thuật có chất lượng.

k) Nghiên cứu tổ chức hoạt động đường sách phục vụ cộng đồng.

6. Bảo vệ và phát huy di sản văn hóa dân tộc

a) Hoàn thành việc lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2030. Tập trung đầu tư bảo quản, tu bổ, phục hồi các di tích quốc gia đặc biệt, di tích lịch sử - văn hóa có giá trị tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch.

b) Quan tâm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng công tác sưu tầm, nghiên cứu, kiểm kê, phân loại di sản văn hóa phi vật thể và di sản tư liệu. Phục hồi và bảo tồn một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, ưu tiên di sản văn hóa các dân tộc có số dân dưới 10.000 người. Phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Đờn ca Tài tử đã được UNESCO ghi danh, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam nói chung và vùng đất, con người Đồng Nai nói riêng.

c) Đầu tư, nâng cấp Bảo tàng tỉnh, đổi mới nội dung và hình thức trưng bày, nâng cấp trang thiết bị; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, phát triển bảo tàng ảo. Thực hiện số hóa di tích, số hóa hiện vật tại bảo tàng tỉnh và ứng dụng công nghệ trong trưng bày tại Bảo tàng tỉnh phù hợp với yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

d) Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục di sản văn hóa trong và ngoài nhà trường bằng việc đa dạng hóa mô hình, phương thức, quy mô; tăng cường xã hội hóa hoạt động giáo dục di sản.

đ) Đổi mới và nâng cao hoạt động, chế độ đãi ngộ, tôn vinh nghệ nhân; tạo điều kiện cho nghệ nhân tham gia truyền dạy, quảng bá di sản trong cộng đồng ở trong nước và nước ngoài.

e) Xây dựng thiết chế văn hóa phục vụ giai cấp công nhân trên địa bàn tỉnh.

7. Hoàn thiện cơ chế thị trường trong lĩnh vực văn hóa, ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa

a) Chú trọng hoàn thiện, đồng bộ cơ chế thị trường trong lĩnh vực văn hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường thuận lợi để huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên văn hóa nhằm thúc đẩy đầu tư, sáng tạo, sản xuất, phân phối, tiêu thụ các sản phẩm, dịch vụ văn hóa. Khuyến khích cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh đầu tư mở rộng các loại hình hoạt động văn hóa trên các lĩnh vực: Dịch vụ văn hóa; đầu tư trùng tu, tôn tạo các di tích; tiếp tục phát triển các câu lạc bộ văn hóa, văn học nghệ thuật; đầu tư xây dựng các nhà văn hóa, khu thể thao phục vụ vui chơi, giải trí đáp ứng nhu cầu đời sống văn hóa,

tinh thần của Nhân dân, nhất là vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc, vùng kháng chiến cũ.

b) Thực hiện cơ chế ưu đãi, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp kinh doanh đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa; khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa như: Điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, quảng cáo, kiến trúc, thủ công mỹ nghệ... từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngành công nghiệp văn hóa.

c) Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước các cấp, thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, giám sát, xử phạt những vi phạm trong hoạt động văn hóa nhằm xây dựng và phát triển các loại thị trường văn hóa lành mạnh, thúc đẩy công nghiệp văn hóa phát triển.

d) Tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng sản phẩm, dịch vụ văn hóa của công chúng. Khuyến khích hình thành các quỹ quy mô vừa và nhỏ trong hoạt động sáng tạo công nghiệp văn hóa.

đ) Nâng cao ý thức chấp hành, thực thi pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan trong toàn xã hội. Củng cố, tăng cường hiệu quả hoạt động quản lý, thực thi quyền tác giả.

e) Phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa; tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến thương mại các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa. Tổ chức sự kiện văn hóa nghệ thuật cấp quốc gia, hướng đến mang tầm cỡ quốc tế.

8. Chủ động hội nhập, tăng cường hợp tác, giao lưu trong nước và quốc tế về văn hóa

a) Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại làm phong phú thêm văn hóa dân tộc, quảng bá hình ảnh văn hóa đặc sắc của Đồng Nai và của đất nước Việt Nam. Mở rộng giao lưu hợp tác văn hóa với các tỉnh trong khu vực, toàn quốc và nước ngoài; thực hiện đa dạng các hình thức văn hóa đối ngoại, đưa các quan hệ quốc gia, quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực; tổ chức các chương trình giao lưu quảng bá, giới thiệu văn hóa Đồng Nai với các nước bạn trong khu vực và trên thế giới.

b) Chú trọng truyền bá văn hóa Việt Nam nói chung và văn hóa Đồng Nai nói riêng, dạy tiếng Việt cho người nước ngoài đang sinh sống và làm việc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Khắc phục tình trạng nhập khẩu, quảng bá, tiếp thu dễ dãi, thiếu chọn lọc sản phẩm văn hóa nước ngoài đã và đang tác động tiêu cực đến đời sống văn hóa của một bộ phận Nhân dân, nhất là tầng lớp thanh niên, thiếu niên.

d) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 14180/KH-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

đ) Tạo điều kiện thuận lợi để các nước, các tổ chức quốc tế, các cơ quan văn hóa, du lịch nước ngoài giới thiệu tiềm năng đất nước, văn hóa, con người với công chúng Việt Nam, qua đó tăng cường sự giao lưu, hợp tác văn hóa.

9. Tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật

a) Thực hiện chính sách đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất và công nghệ cho: Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh, Nhà hát Nghệ thuật, Hội Văn học Nghệ thuật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển nhân lực trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Khuyến khích xã hội hóa và đa dạng hóa các loại hình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho ngành văn hóa nghệ thuật.

b) Đổi mới phương thức đào tạo, nâng cao năng lực của đội ngũ giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của các cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, chuyển đổi số, phù hợp bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tiếp tục đầu tư phát triển, nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật. Tăng cường công tác phối hợp, liên kết đào tạo về văn hóa, nghệ thuật.

c) Khuyến khích nghệ sĩ, nghệ nhân tham gia giảng dạy; thực hiện miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên, tăng phụ cấp giảng dạy, phụ cấp biểu diễn cho giảng viên, nghệ sĩ, nghệ nhân, nhất là các bộ môn nghệ thuật truyền thống, ngành hiếm, ngành khó tuyển sinh.

d) Thực hiện đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực văn hóa, nghệ thuật đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, chuyển đổi số. Có chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao làm việc trong các thiết chế văn hóa như: Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh, Thư viện tỉnh, Bảo tàng tỉnh, Nhà hát Nghệ thuật, thiết chế văn hóa cấp huyện, cấp xã, đặc biệt là các thiết chế văn hóa ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Khuyến khích hình thành các quỹ đào tạo, khuyến học phát triển nhân tài về văn hóa, nghệ thuật.

e) Tăng cường giao lưu, trao đổi, đào tạo cán bộ, học sinh, sinh viên tại các cơ sở đào tạo uy tín về chuyên môn văn hóa, nghệ thuật trong nước và nước ngoài.

10. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa

a) Khuyến khích đội ngũ cán bộ nghiên cứu, quản lý văn hóa nghệ thuật nghiên cứu khoa học phục vụ hoạt động phát triển của ngành.

b) Phát triển hạ tầng công nghệ đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực văn hóa. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, quảng bá hình ảnh, kết nối điểm đến du lịch văn hóa cho du khách trong và ngoài nước, giúp du khách dễ dàng tiếp cận thông tin về văn hóa, các di tích lịch sử, điểm du lịch, khu vui chơi, giá cả dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện số hóa Thư viện tỉnh; số hóa hiện vật tại Bảo tàng tỉnh, số hóa di tích; ứng dụng công nghệ trong trưng bày tại Bảo tàng tỉnh.

d) Khuyến khích nghiên cứu khoa học về văn hóa nghệ thuật. Tiếp tục thực hiện chính sách tôn vinh, đãi ngộ đội ngũ cán bộ khoa học, chuyên gia đầu ngành về văn hóa nghệ thuật; huy động trí tuệ, tâm huyết của các nhà khoa học có kinh nghiệm tiếp tục nghiên cứu khoa học, tham gia đào tạo, hướng dẫn cán bộ trẻ trong lĩnh vực văn hóa.

11. Phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển trong lĩnh vực văn hóa

a) Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước chi cho văn hóa:

- Tăng đầu tư của Nhà nước cho văn hóa gắn với việc sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn đầu tư của nhà nước.

- Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách nhà nước xem xét, ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá văn hóa nghệ thuật, phù hợp với quy định của pháp luật; bảo đảm sử dụng vốn đầu tư phát triển của nhà nước hiệu quả.

- Tăng cường đầu tư có trọng tâm, trọng điểm tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể có giá trị.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa đúng hướng nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa và con người. Xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi về đất, tín dụng, thuế và phí đối với các cơ sở đào tạo và thiết chế văn hóa do tư nhân đầu tư, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế - xã hội còn khó khăn.

c) Đẩy mạnh hợp tác công - tư trong bảo tồn, phát triển văn hóa nghệ thuật, huy động nguồn lực xã hội hóa, nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác đầu tư cho các công trình, dự án ứng dụng, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ vào các lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

d) Xây dựng cơ chế ưu đãi, miễn, giảm thuế, phí phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

đ) Khuyến khích hình thành các quỹ hỗ trợ quảng bá văn học nghệ thuật, phát triển điện ảnh, hỗ trợ xuất bản.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

1. Nguồn vốn để thực hiện Chiến lược văn hóa bao gồm vốn ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, các nguồn hỗ trợ, tài trợ và huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch để xây dựng dự toán kinh phí cụ thể để triển khai thực hiện theo quy định.

3. Đẩy mạnh việc huy động các nguồn vốn xã hội tham gia thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là cơ quan thường trực có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này. Kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai các kế hoạch, đề án cụ thể hóa thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa của tỉnh.

b) Chủ trì, xây dựng và triển khai các Kế hoạch, Đề án thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa theo chỉ đạo của UBND tỉnh; phối hợp các sở, ban, ngành, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển sự nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

c) Đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền; tăng cường công tác tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của văn hóa và các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030; kịp thời tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các quy định về văn hóa cho người dân nắm bắt và chấp hành.

d) Chủ trì, phối hợp thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa; di sản văn hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trên các lĩnh vực ngành phụ trách.

đ) Triển khai, hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh; thường xuyên quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng năng cho đội ngũ cán bộ văn hóa cơ sở.

e) Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên toàn tỉnh, đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra hàng năm. Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia tập luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe thể chất, đóng góp vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 11438/KH-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc con người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030” và Kế hoạch số 9005/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030.

g) Nghiên cứu, tham mưu đề xuất UBND tỉnh kế hoạch phát triển ngành công nghiệp văn hóa thuộc lĩnh vực ngành quản lý: Điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, quảng cáo, du lịch văn hóa, mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm.

h) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển các dịch vụ văn hóa.

i) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm công tác thực hiện Kế hoạch vào năm 2025 để có bài học kinh nghiệm thực hiện, đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho giai đoạn 2026 - 2030 (nếu cần thiết), tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch vào năm 2030.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin điện tử; phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng tuyên truyền phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, tuyên truyền định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Nâng cao chất lượng nội dung và hình thức xuất bản phẩm; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi nhằm phát huy vai trò của các doanh nghiệp và cơ sở khác hoạt động trong lĩnh vực phát hành, kinh doanh xuất bản phẩm đối với các loại sách, báo có nội dung tuyên truyền, quảng bá về lịch sử, văn hóa, con người Đồng Nai.

c) Phối hợp các cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng viễn thông, mạng internet, các dịch vụ gia tăng trên không gian mạng, chủ quản hệ thống tin học loại bỏ các thông tin có nội dung vi phạm pháp luật về an ninh mạng, đề cao tính tư tưởng và nhân văn của các cơ quan báo chí.

d) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai thực hiện các chương trình quảng bá hình ảnh vùng đất, văn hóa, con người Đồng Nai.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tập trung định hướng nghề nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, đạo đức, lối sống, nhân cách, bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ. Phối hợp giữa giáo dục văn hóa trong và ngoài nhà trường, giáo dục nhận thức bảo tồn di sản văn hóa; lịch sử dựng nước, giữ nước, truyền thống văn hóa, cách mạng trong chương trình chính khóa, ngoại khóa.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và sở, ngành liên quan xây dựng môi trường văn hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, nhất là việc xây dựng và ban hành các chuẩn mực, quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

c) Lồng ghép đưa nội dung giáo dục về di sản văn hóa, tri thức nghệ thuật vào nội dung chương trình giảng dạy của các cấp học; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường với định hướng, hành vi, nhân cách với thực hiện quyền con người và nghĩa vụ công dân cho học sinh, sinh viên; lồng ghép đưa nội dung dạy văn hóa, lịch sử, giáo dục giá trị văn hóa, lịch sử, địa lý tỉnh Đồng Nai vào chương trình giảng dạy của các trường học; gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan xây dựng môi trường văn hóa trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ sở nghiên cứu thúc đẩy nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

c) Kết nối và thúc đẩy sự tham gia của các nhà khoa học trong và ngoài nước tham gia hợp tác nghiên cứu, đào tạo về văn hóa nghệ thuật. Khuyến khích, hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ trong các hoạt động văn hóa nghệ thuật.

d) Tiếp tục tham mưu, đề xuất tổ chức thực hiện các đề tài khoa học xã hội và nhân văn về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai. Tập trung quản lý, tạo điều kiện phát huy vai trò khoa học, công nghệ, đặc biệt là công nghệ số trong xây dựng và phát triển văn hóa Đồng Nai.

đ) Duy trì tổ chức và nâng cao chất lượng các cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa - con người Đồng Nai; cuộc thi phát huy sáng kiến sáng tạo trong lao động và học tập, trong đó khuyến khích các giải pháp, sáng kiến, sáng tạo về lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

5. Sở Ngoại vụ

a) Tăng cường quảng bá giới thiệu về văn hóa, con người Đồng Nai nói riêng và Việt Nam nói chung; phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổ chức các sự kiện văn hóa - nghệ thuật tại Đồng Nai; đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại nhằm tăng cường quảng bá hình ảnh Đồng Nai tới bạn bè quốc tế; gắn kết, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan khai thác các giá trị di sản văn hóa và phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ động tham mưu UBND tỉnh mở rộng hợp tác giao lưu văn hóa với các địa phương nước ngoài, nhất là các địa phương đã thiết lập, ký kết quan hệ hợp tác quốc tế với tỉnh; tiếp thu có chọn lọc văn hóa vùng, miền và văn hóa thế giới làm cho hoạt động văn hóa Đồng Nai ngày càng phong phú, đa dạng đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh tổ chức các sự kiện ngoại giao văn hóa hàng năm bao gồm việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm năm chẵn, năm lẻ, năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và các nước, giữa Đồng Nai và các địa phương kết nghĩa thuộc các nước cùng các sự kiện đối ngoại khác theo chỉ đạo của Bộ Ngoại giao và UBND tỉnh.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên Bản tin Đối ngoại, trang Thông tin điện tử của Sở Ngoại vụ để giới thiệu các sản phẩm văn hóa đối ngoại của Đồng Nai đến độc giả trong và ngoài nước như: Tổ chức triển lãm mỹ thuật khu vực, giới thiệu các bộ sưu tập nhiếp ảnh danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa Đồng Nai, tham gia các cuộc triển lãm quốc tế; giới thiệu các bộ sưu tập hiện vật, cổ vật của Bảo tàng Đồng Nai đến các nước bạn...; hỗ trợ và khuyến khích quảng bá nghệ thuật và các sản phẩm văn hóa của địa phương.

d) Chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức các lớp cập nhật, bồi dưỡng kiến thức đối ngoại, các lớp bồi dưỡng kỹ năng biên phiên dịch tiếng Anh dành cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

đ) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức đón tiếp Đoàn thanh thiếu niên của tỉnh Gyeongnam (Hàn Quốc) sang giao lưu văn hóa tại tỉnh và đưa đoàn thanh thiếu niên tỉnh Đồng Nai sang giao lưu văn hóa tại tỉnh Gyeongnam (Hàn Quốc) theo chương trình hợp tác giữa hai tỉnh.

e) Phối hợp các cơ quan liên quan cung cấp đầy đủ thông tin về thế mạnh, tiềm năng đầu tư, tiềm năng du lịch của tỉnh đến các cơ quan truyền thông chính thống.

g) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức các sự kiện văn hóa đối ngoại lớn và các sự kiện ngoại giao văn hóa kỷ niệm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với các nước; phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện các sự kiện ngoại giao văn hóa khác do Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo hoặc theo đề nghị của cơ quan ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam. Hàng năm, tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh gửi thư ngoại giao nhân các sự kiện quan trọng hoặc các ngày quốc khánh của các nước, vùng lãnh thổ, địa phương có quan hệ hợp tác hữu nghị, đến các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, các cơ quan đại diện lãnh sự, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam;

h) Chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan tổ chức Tết cổ truyền của dân tộc Lào, Campuchia cho các sinh viên Lào, Campuchia đang theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm thắt chặt hơn nữa quan hệ truyền thống tốt đẹp giữa Việt Nam, Lào, Campuchia nói chung và tỉnh Đồng Nai với các địa phương đã ký kết hợp tác của Lào, Campuchia nói riêng với các hoạt động như: Giao lưu văn nghệ, giao lưu ẩm thực các vùng miền của sinh viên ba nước Lào, Campuchia, Việt Nam.

i) Thông qua các hoạt động đoàn ra, đoàn vào, tiếp tục giới thiệu, quảng bá hình ảnh con người, lịch sử, văn hóa, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh đến bạn bè và các đối tác quốc tế.

k) Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan quản lý, định hướng cho các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh.

6. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp nhu cầu kinh phí của các đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách của UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan.

7. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí, hướng dẫn về văn hóa công vụ, công sở; văn hóa ứng xử trong các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

b) Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh; tiếp tục chủ trì, tham mưu UBND tỉnh công tác chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức và viên chức trên địa bàn tỉnh, tăng cường kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

c) Tham mưu UBND tỉnh xây dựng, ban hành chính sách, quy định đãi ngộ cho các văn nghệ sĩ, nghệ nhân tham gia hoạt động văn hóa nghệ thuật, đặc biệt là các loại hình nghệ thuật đặc thù.

d) Phối hợp sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, đề xuất chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật làm việc trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở danh mục dự án do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất về danh mục các dự án đầu tư từ nguồn vốn đầu tư công, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh về chủ trương đầu tư, khả năng cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công.

9. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn tỉnh. Thành phần Hội đồng thẩm định gồm đại diện cơ quan quản lý nhà nước, hội nhập nghề nghiệp, các chuyên gia lĩnh vực kiến trúc, văn hóa và các tổ chức, cá nhân liên quan.

b) Thường xuyên hướng dẫn UBND cấp huyện theo dõi, chỉ đạo UBND cấp xã rà soát, bổ sung quy hoạch các công trình, thiết chế văn hóa theo quy định.

c) Hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thành phố khẩn trương đẩy nhanh tiến độ lập quy chế quản lý kiến trúc; rà soát và báo cáo danh mục các công trình kiến trúc có giá trị nhất là công trình văn hóa, lịch sử.

d) Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh kế hoạch phát triển ngành công nghiệp văn hóa trên lĩnh vực ngành phụ trách: Kiến trúc.

10. Sở Công Thương

Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh kế hoạch phát triển ngành công nghiệp văn hóa trên lĩnh vực ngành phụ trách: Thủ công mỹ nghệ.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND các huyện, thành phố quy hoạch đủ diện tích đất dành cho hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đảm bảo theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời rà soát, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích theo quy định của pháp luật.

12. Sở y tế

Chủ trì, phối hợp thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc con người Đồng Nai, đáp ứng nhu cầu quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 11438/KH-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc con người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch số 10205/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh về hành động giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Đồng Nai thực hiện chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030.

13. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ phục vụ đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số; thực hiện các hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh.

14. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai

a) Thường xuyên đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của văn hóa trong tình hình mới; các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chiến lược phát triển văn hóa trên báo chí, truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Thực hiện các chuyên trang, phóng sự chuyên đề phản ánh về quá trình phát triển của văn hóa Đồng Nai, những nét văn hóa đặc sắc, nổi bật của văn hóa Đồng Nai.

15. Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai

a) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới; chú trọng, nâng cao chất lượng hoạt động sáng tác, xuất bản các tác phẩm văn học nghệ thuật chất lượng cao về Đồng Nai; xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa lành mạnh của con người Đồng Nai đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng về chân, thiện, mỹ của nhân dân; phục vụ hiệu quả sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng Đồng Nai ngày càng giàu đẹp, văn minh.

b) Quán triệt, khuyến khích hội viên tham gia sáng tác các tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân tộc, dân chủ, tiến

bộ, phản ánh chân thực, sinh động, sâu sắc đời sống, lịch sử, văn hóa Đồng Nai nói riêng, dân tộc Việt Nam nói chung và công cuộc đổi mới của đất nước, địa phương. Đây mạnh sáng tác, quảng bá tác phẩm, công trình về đề tài cách mạng, kháng chiến, công cuộc đổi mới và phát triển đất nước, lịch sử dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng 100 năm qua.

c) Duy trì tổ chức các trại sáng tác, các hội thi văn học nghệ thuật theo chủ đề; tổ chức chọn lọc, công bố những tác phẩm văn học, nghệ thuật trong và ngoài nước có giá trị tư tưởng và nghệ thuật. Chú trọng phát triển, xuất bản sách giấy và sách điện tử.

d) Hàng năm, triển khai tổ chức sáng tác tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật về lịch sử dân tộc, lịch sử đấu tranh cách mạng và công cuộc đổi mới của đất nước, địa phương. Duy trì tổ chức Giải thưởng văn học nghệ thuật hàng năm, giải thưởng văn học nghệ thuật Trịnh Hoài Đức 5 năm/lần, tạo sân chơi thu hút văn nghệ sĩ tham gia, đồng thời làm phong phú thêm hoạt động văn hóa nghệ thuật trên địa bàn tỉnh. Tham gia các giải thưởng văn học nghệ thuật khu vực và trung ương tổ chức.

16. Hội Khoa học Lịch sử Đồng Nai

a) Tăng cường công tác nghiên cứu biên soạn lịch sử, văn hóa Đồng Nai qua các thời kỳ, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về lịch sử văn hóa dân tộc, địa phương đến với các tầng lớp nhân dân.

b) Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống địa phương, lịch sử ngành trên địa bàn tỉnh, xuất bản thành sách; tham gia các hội thảo, tọa đàm về lịch sử, văn hóa của tỉnh, viết bài tuyên truyền về lịch sử nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương.

17. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

a) Chỉ đạo Ban Tuyên giáo các Thành ủy, Huyện ủy và các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức và nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển văn hóa đến năm 2030; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 34-KH/TU ngày 31/3/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 lĩnh vực công tác tuyên giáo; Kế hoạch số 397-KH/TU ngày 09/10/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

b) Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn toàn tỉnh.

18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội nghề nghiệp

Phổ biến, thực hiện, vận động các tổ chức thành viên và nhân dân tích cực tham gia, giám sát thực hiện các nội dung trên; tiếp tục đẩy mạnh, đổi mới, nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tăng cường vai trò của các cơ quan, tổ chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng và phát triển văn hóa trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa, hội nhập và phát triển.

19. Các sở, ban, ngành khác

Căn cứ kế hoạch này, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện phát triển văn hóa đến năm 2030 trên lĩnh vực ngành phụ trách.

20. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược phát triển văn hóa; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

b) Quan tâm bố trí nguồn lực, kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai, thực hiện các nội dung được quy định tại Kế hoạch này, trong đó xác định cụ thể lộ trình thời gian thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nhằm có cơ sở đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) **trước ngày 15 tháng 11 hàng năm**; giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp các đơn vị triển khai thực hiện đạt hiệu quả và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại mục V;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, CTTĐT tỉnh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng